

Số: 2791/BVHTTDL-VHCS

V/v tổng kết, báo cáo đánh giá  
tình hình thi hành Luật Quảng cáo  
và các văn bản quy định chi tiết

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2021


Kính gửi:

- Các Bộ: Thông tin và Truyền thông; Y tế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công thương; Công an; Tài chính, Giao thông vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam.

Thực hiện việc tổng kết, đánh giá thi hành Luật Quảng cáo theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 04 tháng 8 năm 2021, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ký Quyết định số 2250/QĐ-BVHTTDL ban hành Kế hoạch Tổng kết thi hành Luật Quảng cáo và các văn bản quy định chi tiết.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch nêu trên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng đề nghị Quý Cơ quan, đơn vị trong chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện việc tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Luật Quảng cáo và xây dựng báo cáo theo nội dung tại Phụ lục Đề cương gửi kèm.

Báo cáo của Quý Cơ quan xin gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Văn hóa cơ sở), Số 51 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, đồng thời gửi bản mềm qua thư điện tử: [cucvhcs@gmail.com](mailto:cucvhcs@gmail.com) trước ngày 15 tháng 9 năm 2021 để xây dựng báo cáo tổng hợp.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rất mong nhận được sự phối hợp của Quý Cơ quan. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu VT, VHCS, HH.100.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



  
**Trịnh Thị Thủy**



**Phụ lục I**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO**  
**(Dành cho các Bộ)**

(Kèm theo Công văn số 2791/BVHTTDL-VHCS ngày 06 tháng 08 năm 2021  
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

**1. Công tác ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật**

1.1. *Thống kê số lượng văn bản*

1.2. *Về tính đầy đủ, kịp thời của việc ban hành văn bản*

1.3. *Về tính thống nhất, đồng bộ của văn bản*

1.4. *Về tính khả thi, phù hợp của văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật*

1.5. *Đánh giá kết quả, hiệu quả và tác động của văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật*

**2. Công tác ban hành các văn bản quán triệt, chỉ đạo điều hành, các chương trình, kế hoạch, đề án tổ chức triển khai thực hiện Luật**

**3. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

3.1. *Thống kê số liệu (tổ chức hội nghị triển khai phổ biến, tập huấn, tài liệu tuyên truyền)*

3.2. *Đánh giá nhận xét hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, tính kịp thời, đầy đủ của hoạt động tuyên truyền, phổ biến*

**4. Đánh giá điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật**

4.1. *Tổ chức bộ máy, nhân lực*

4.2. *Công tác phối hợp*

4.3. *Kinh phí và các điều kiện đảm bảo khác*

4.4. *Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành và các điều kiện đảm bảo việc thi hành Luật*

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO**

**1. Kết quả thực hiện các quy định chung của Luật Quảng cáo**

**2. Kết quả thực hiện các quy định yêu cầu về nội dung, điều kiện quảng cáo**

**3. Kết quả thực hiện các quy định về quảng cáo theo lĩnh vực được phân công (phần này đề nghị báo cáo cụ thể những vấn đề liên quan đến các Bộ)**



**a) Bộ Thông tin và Truyền thông**

- Công tác quản lý quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;

- Công tác cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy phép ra kênh, chương trình chuyên quảng cáo trên báo nói, báo hình;

- Hoạt động tiếp nhận thủ tục thông báo ra phụ trương chuyên quảng cáo đối với báo in;

- Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.

**b) Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương:**

- Công tác quản lý nhà nước về nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc ngành, lĩnh vực được phân công;

- Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quảng cáo thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

*(Đề nghị cung cấp số liệu liên quan đến việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực được phân công quản lý).*

**c) Bộ Công an; Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Xây dựng:** báo cáo các nội dung có liên quan đến phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về quảng cáo theo thẩm quyền.

### III. ĐÁNH GIÁ


1. Thuận lợi

2. Khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Quảng cáo

2. Đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại Luật Quảng cáo (nếu có) 

**Phụ lục II**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO**  
**(Dành cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)**  
*(Kèm theo Công văn số 2791 /BVHTTDL-VHCS ngày 06 tháng 08 năm 2021*  
*của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

**1. Công tác quán triệt, chỉ đạo điều hành, các chương trình, kế hoạch, đề án tổ chức triển khai thực hiện Luật**

*1.1. Thống kê số lượng văn bản*

*1.2. Đánh giá*

**2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

*2.1. Thống kê số liệu (tổ chức hội nghị triển khai phổ biến, tập huấn, tài liệu tuyên truyền)*

*2.2. Đánh giá nhận xét hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, tính kịp thời, đầy đủ của hoạt động tuyên truyền, phổ biến*

**3. Đánh giá điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật**

*3.1. Tổ chức bộ máy, nhân lực*

*3.2. Công tác phối hợp*

*3.3. Kinh phí và các điều kiện đảm bảo khác*

*3.4. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành và các điều kiện đảm bảo việc thi hành Luật*

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO**

**1. Việc thực hiện các quy định chung của Luật Quảng cáo**

**2. Việc thực hiện quy định yêu cầu về nội dung, điều kiện quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương.**

**3. Kết quả thực hiện đối với các phương tiện quảng cáo**

**a) Các phương tiện thực hiện thủ tục thông báo sản phẩm quảng cáo:**

- Bảng quảng cáo;

- Băng-rôn;

- Đoàn người thực hiện quảng cáo.

**b) Các phương tiện quảng cáo khác:**



- Báo chí, phương tiện điện tử, thiết bị đầu cuối và các thiết bị viễn thông khác trên địa bàn;
- Sản phẩm in, bản ghi âm, ghi hình và các thiết bị công nghệ khác;
- Biển hiệu, hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo, phương tiện giao thông;
- Chương trình văn hóa, thể thao, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, tổ chức sự kiện, vật thể quảng cáo.

#### **4. Hoạt động của các doanh nghiệp quảng cáo tại địa phương:**

- Số lượng doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ quảng cáo có trụ sở trên địa bàn; số lượng doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ quảng cáo có chi nhánh, văn phòng đại diện đặt tại địa phương;
- Số lượng, tình hình hoạt động của Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại địa phương;


#### **5. Công tác xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch quảng cáo ngoài trời.**

#### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về quảng cáo.**

### **III. ĐÁNH GIÁ**

1. Thuận lợi
2. Khó khăn, vướng mắc
3. Nguyên nhân

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Quảng cáo
2. Đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại Luật Quảng cáo (nếu có) 

**Phụ lục III**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO**  
**(Dành cho Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam)**  
*(Kèm theo Công văn số 2791/BVHTTDL-VHCS ngày 06 tháng 08 năm 2021*  
*của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO CỦA ĐÀI TỪ NĂM 2013 ĐẾN NAY**

Phần này đề nghị báo cáo hoạt động của Đài từ khi thi hành Luật Quảng cáo, cụ thể:

- Số lượng các kênh của Đài, tỷ lệ thời lượng phát sóng của các kênh;
- Các kênh, chương trình chuyên quảng cáo;
- Đánh giá hoạt động, doanh thu quảng cáo của Đài.

**II. VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

1. Thuận lợi
2. Khó khăn
3. Nguyên nhân

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Quảng cáo

2. Đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại Luật Quảng cáo (nếu có) 

**Phụ lục IV**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO**  
**(Dành cho Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam,**  
**Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam)**

*(Kèm theo Công văn số 2791 /BVHTTDL-VHCS ngày 06 tháng 08 năm 2021  
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO CỦA CÁC DOANH NGHIỆP QUẢNG CÁO TỪ NĂM 2013 ĐẾN NAY**

*(Phần này đề nghị cung cấp số lượng doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ quảng cáo trên cả nước và đánh giá tình hình hoạt động của các doanh nghiệp.)*

**II. VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT QUẢNG CÁO VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

1. Thuận lợi
2. Khó khăn
3. Nguyên nhân

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Quảng cáo
2. Đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại Luật Quảng cáo (nếu có)

